

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày: 09/04/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Tất Ngọc Trân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Bé Em

Bà Hồ Thị Ngân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Bắc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Minh Đ - sinh năm: 1981; nơi cư trú: số 69/10/5 S, khu phố 3, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, chỗ ở hiện nay: : số 69/10/5 S, khu phố 3, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn D và con bà Hồ Thị L; vợ: Trương Thị Mỹ D; con 03 người lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; ngày 16/12/2018, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố G bắt tạm giữ để điều tra về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; đến ngày 19/12/2018, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Rạch Giá; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Trương Mỹ D - sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 58/7 L, khu phố 3, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Bùi Yên N- sinh năm: 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Minh Đ là người nghiện ma túy từ đầu năm 2018. Vào khoảng 11 giờ, ngày 16/12/2018 Võ Minh Đ có nhờ N (chưa rõ tên thật, địa chỉ) mua dùm ma túy của một người tên Nh (chưa rõ tên thật, địa chỉ) 06 bạch ma túy đá với giá là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng). sau khi có được ma túy thì Đ gọi điện cho vợ là Trương Mỹ D đến nhà nghỉ D để giải quyết công việc gia đình. Trương Mỹ D không biết Đ sử dụng và tàng trữ ma túy.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 16/12/2018 Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển kết hợp với Công an phường L tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện tại phòng trọ số 02 nhà nghỉ D, địa chỉ E8-39 T, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, phát hiện và thu giữ trong túi quần bên phải phía sau của Đ 06 (sáu) bạch ma túy nên tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang. Ngoài ra Đ còn khai nhận vào tháng 11/2018 Đông còn mua trực tiếp từ N (chưa rõ tên thật, địa chỉ) 01 bạch ma túy đá với giá 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tại quán cà phê Góc Nhỏ trên địa bàn phường L, thành phố G. Tất cả số ma túy trên Đ khai nhận là mua về để sử dụng cá nhân, không nhằm mục đích mua bán.

Đến ngày 19/12/2018, Võ Minh Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố G khởi tố, tạm giam để điều tra.

Đối với người tên N và tên N (chưa rõ họ tên thật, địa chỉ) đã bán ma túy cho Võ Minh Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố G tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ truy cứu trách nhiệm hình sự sau.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, người làm chứng, thống nhất với diễn biến sự việc như đã nêu trên.

- Vật chứng của vụ án:

06 (sáu) bạch nylon màu trắng, kích thước mỗi bạch khoản 01x02cm bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất, được niêm phong trong một phong bì hình chữ nhật màu trắng. Bên ngoài phong bì có tên và chữ

ký của người bị bắt Võ Minh Đ, cán bộ niêm phong Nguyễn Trần Mạnh, người chứng kiến Trương Mỹ D có dấu mộc đỏ niêm phong của Công an phường L.

- *Tại bản kết luận giám định số 69/KL-KTHS, ngày 18/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận như sau:*

- Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 06 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6875 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với các kết luận giám định nêu trên.

- Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSTPRG, ngày 12 tháng 03 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Võ Minh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Minh Đ mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số: 69 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Trần Mạnh và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 27/QĐ-VKSTPRG, ngày 12/03/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Võ Minh Đ xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Võ Minh Đ và những chứng cứ xác định có tội:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 16/12/2018, Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển kết hợp với Công an phường L bắt quả tang Võ Minh Đ đang tàng trữ 06 (sáu) bịch ma túy (qua kết quả giám định xác định là chất Methamphetamine, có khối lượng 0,6875 gam) tại phòng trọ số 02 nhà ngĩ D trên địa bàn phường L, thành phố G. Nguồn ma túy trên Đ khai nhận mua của người tên N (chưa xác định tên thật, địa chỉ) với giá là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng) mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Võ Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo: Xét thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy; bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trong khu vực, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo bằng mức án của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số: 69 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Trần Mạnh và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Minh Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Minh Đ mức án 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ: Ngày 16/12/2018.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số: 69 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Trần Mạnh và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 27/QĐ-VKSTPRG, ngày 12/03/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/04/2019).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an TP. Rạch Giá;
- Chi cục THADS TP. Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Tất Ngọc Trân